

Số: 348/2021/QĐST-HNGĐ

Tp. Tuyên Quang, ngày 20 tháng 12 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số: 277/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Trần Thanh H, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn An Phúc, xã Kh, thành phố T, tỉnh Q.

*Bị đơn:* Anh Phùng Tiến A, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn An Phúc, xã Kh, thành phố T, tỉnh Q.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thanh H và anh Phùng Tiến A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Phùng Hà M, sinh ngày 17/4/2017 cho chị Trần Thanh H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Phùng Tiến A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Huyền (Do chị H không yêu cầu) và được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, đất đai chung: Chị Trần Thanh H và anh Phùng Tiến A đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Chị Trần Thanh H và anh Phùng Tiến A đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm:

Chị Trần Thanh H tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm số tiền là 150.000 đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000087 ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang; trả lại cho chị Trần Thanh H số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Phùng Tiến A không phải nộp tiền án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- UBND xã Kh;
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Ngọc Lan**